

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3090 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 30 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh trên lĩnh vực biển và hải đảo, tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 726/TTr-STNMT ngày 23 tháng 8 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 03 thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh trên lĩnh vực biển và hải đảo, tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, PCT Phan Cao Thắng;
- CVP, PVPKT;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KSTT. /

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH
TRÊN LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO, TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THUỘC PHẠM VI,
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Ban hành theo Quyết định số: 3090 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)



STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
I. Lĩnh vực biển và hải đảo (02 thủ tục)							
1	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử	05 ngày (đối với dữ liệu đơn giản)	1/2 ngày	Phòng Biển và Hải đảo: 03 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 ngày.	1/2 ngày	Quyết định số 3073/QĐ-UBND ngày 29/8/2019
		20 ngày (đối với dữ liệu phức tạp)	1/2 ngày	Phòng Biển và Hải đảo: 18 ngày, cụ thể:	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 ngày.	1/2 ngày	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
		liệu phức tạp)		1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 17 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyet kết quả: 1/2 ngày.	Môi trường: 01 ngày.		
		35 ngày (đối với nội dung yêu cầu quá phức tạp)	1/2 ngày	Phòng Biển và Hải đảo: 33 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 32 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyet kết quả: 1/2 ngày.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 ngày.	1/2 ngày	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
2	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu	03 ngày (đối với dữ liệu có thể cung cấp ngay)	1/2 ngày	Phòng Biển và Hải đảo: 1,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 1/2 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường: 1/2 ngày.	1/2 ngày	Quyết định số 3073/QĐ-UBND ngày 29/8/2019
		05 ngày (đối với dữ liệu đơn giản)	1/2 ngày	Phòng Biển và Hải đảo: 03 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 ngày.	1/2 ngày	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				ngày.			
		20 ngày (đối với dữ liệu phức tạp)	1/2 ngày	Phòng Biển và Hải đảo: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 17 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 ngày.	1/2 ngày	
		35 ngày (đối với nội dung yêu cầu quá phức tạp)	1/2 ngày	Phòng Biển và Hải đảo: 33 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 32 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 ngày.	1/2 ngày	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				duyet kết quả: 1/2 ngày.			
II. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường (01 thủ tục)							
3	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường	05 ngày	1/2 ngày	Tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh 03 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyet kết quả: 1/2 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 3073/QĐ-UBND ngày 29/8/2019
Tổng cộng: 03 TTHC							